

ĐÃ MANG LẤY NGHIỆP VÀO THÂN

(Tập ghi)

*Đã mang lấp Nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lão Trời gần Trời xa!
(Nguyễn Du)*

Ba bài viết “Nghĩa Nhân Tợ Cảnh Chuồn Chuồn” vừa đưa lên trang Facebook đã nhận lại khá nhiều phản ứng (gián tiếp là từ họ hàng, con cái, trực tiếp đến từ độc giả, bạn hữu). Nguyên nhân có lẽ phát sinh từ “một điểm ĐAU chung” mà ai cũng có! Lẽ ra nên xóa bết hết đi theo đà tiến của thời đại Google thì TTBG lại “lôi” nó ra “nhìn ngắm”... (Điều, vừa đại dột vừa dễ làm mịch lòng người đọc). Vì vậy mà ngưng loạt chuyện Nhân Nghĩa Chuồn Chuồn, đồng thời mượn lời ghi trên trang nhất tất cả mọi tác phẩm TTBG đã xuất bản, viết xuống đây (như một biện giải cùng độc giả, bạn hữu và người thân):

-Tác phẩm hoàn toàn thật, rút ra từ những phần đời riêng của tác giả, không chút gì hư cấu, từ địa danh đến tên tuổi các nhân vật và chi tiết từng sự kiện. Những nhân vật, có người đang còn sống, hoặc ở Việt Nam, hoặc ra ngoại quốc; nhưng cũng có người đã vĩnh viễn "bỏ cuộc chơi".

Từ lòng trân trọng yêu mến đối với quá khứ và kỷ niệm, tác giả không muốn làm cái việc thông thường vẫn thấy ghi nơi đầu trang nhất nhiều tác phẩm: “Mọi tên tuổi nhân vật đều do óc tưởng tượng. Nếu có sự trùng hợp chỉ là ngoài ý muốn tác giả.”

Vậy, dám mong “những người xưa” có tên nêu trong tác phẩm, nếu có điều chi phiền trách, xin thông cảm và niệm tình tha thứ. Sự Thật muôn đời vẫn là đầu mối dẫn đến cái Thiện và cái Đẹp của Cuộc Đời.

*Trân trọng,
Trần Thị Bông Giấy.*

[]

Bây giờ viết sang bài khác.

Mỗi người mỗi Nghiệp. Ví dụ, cái Nghiệp của mẹ tôi là lụy theo con cái và bà con bên Ngoại, suốt cả Họ ai cũng nhận ra điều ấy. Đến khi Nghiệp dứt, tự dung cháu chắt quay lưng bạc bẽo, tuồng như chưa từng biết bà là ai trong đời trước kia!

Còn tôi, chữ Nghiệp vẽ hình ra sao?

Đã từng nhiều năm tôi tưởng đời mình gắn bó với Âm Nhạc, với cây đàn violon phiêu bạt; nhưng rồi sau biến động tháng 4/1975, bỏ Dalat, bỏ trái tim mình, (bây giờ nhìn lại mới thấy) đó cũng chính là lúc tôi đã bỏ (hay dứt cùng) cái (tưởng là) Nghiệp Âm thanh.

Có thể gọi MAY MẮN lớn nhất trong đời tôi gặp chính là sự giao duyên cùng Những Con Chữ. Điều này xảy ra khi tôi lên 10, khởi đầu một tuổi thơ cô đơn, cùng đứa em trai sống trong kỷ luật sắt của hai ông cậu tính tình hung dữ, roi vọt sẵn sàng dết vào mông lúc nào bất kể, chẳng có Mẹ cạnh bên bảo vệ, linh hồn Cha ngự trên bàn thờ nhìn xuống cũng đành bất lực quay đi.

Trong cuộc sống đau buồn ấy, những Con Chữ dịu dàng đã đến với tôi.

Hàng đêm bên ngọn đèn mờ, trái tim non dại thôn thức theo từng giọt nước mắt của nhân vật, nổi hân hoan bùng lên theo nụ cười nghe như phát ra trên các trang giấy hững hờ im ỉm. Tôi sống cùng những con chữ, thở than với những con chữ.

Trong cõi riêng, một khoảng không gian chật hẹp, tôi thấy an lòng và thân thiết RẤT NHIỀU, SO VỚI tiếng đàn violon trong một khung cảnh sang trọng đầy những đứa bạn con nhà quyền thế; ở đó tôi phải tận cùng cố gắng để giành cho được cái chức Thủ Khoa trong mỗi kỳ thi, phải tự ngậm ngùi cho hai chị em mỗi lúc tan trường trên chiếc xe đạp mỏng manh len vào giữa một hàng xe hơi bóng loáng của bạn mình.

Hai thế giới Âm Thanh và Chữ Nghĩa rõ ràng có điều khác biệt dấu rằng cả hai đều được tôi mến yêu thành thật. Suốt thời tuổi trẻ tôi đã nhận định đơn giản như vậy về vai trò của “hai con người thân thiết thật nhiều” trong đời tôi.

*

**

*/ **Năm học Đệ lục**, 12 tuổi, ông thầy Việt Văn đưa ra bài Luận: “*Hãy kể một kỷ niệm đáng nhớ nào em từng có*”, tôi đã viết về nỗi xúc động ngây thơ dào dạt của mình trong buổi chiều âm u theo chân bà chị cả đến Nghĩa Trang Đô Thành, giở ra tấm khăn phủ, lần cuối cùng trong đời nhìn thấy mặt Cha.

Tuần lễ sau, bài của tôi được thầy đọc lên giữa lớp trước khi trả về cho tôi với lời phê bằng mực đỏ:

“*Xuất sắc! Tương lai nên theo nghiệp Văn chương.*”

*/ **Năm học Đệ Nhị**, 17 tuổi, tôi chọn ban C.

Tại một lớp luyện thi văn chương của thầy Thanh Tâm Tuyền (mà tôi chỉ theo học hai giờ mỗi tuần, còn các giờ khác bỏ hết), đã có một cuộc thi thử (thời gian 2:45', điểm hệ số 4, y hệt như thi thật), tựa đề “*So sánh thi ca Nguyễn Khuyến với thi ca Trần Tế Xương...* (còn ai nữa tôi không nhớ) rồi đưa ý kiến riêng mình”.

Buổi đó, tôi là người bỏ lớp trước tiên sau chỉ hơn một giờ cặm cụi.

Tuần lễ kế tiếp bài được trả. Khi gọi tên tôi, thầy đã phán ngay giữa lớp:

“*Trong nhiều năm đi dạy, tôi phải nói rằng chưa gặp bài bình luận nào xuất sắc như bài này. Nếu mai sau theo nghiệp Văn chương thì hẳn thành công.*”

***/ Năm 1994**, trong cuộc luận đàm chữ nghĩa tại nhà tôi, Lê Duy Linh nói lên nhận định:

“*Chị BG làm việc như một người đang tự tử chậm.*” (Anh này theo ngành tâm lý học nên nhìn vào ai cũng đoán ra liên tính cách của họ).

***/ Năm 2000**, anh bạn Phạm Thái Chung bày tỏ:

“*Đọc sách, rồi trò chuyện với cô, tôi đã đo lường được cái độ mong manh của tâm hồn cô. Bây giờ đối diện, điều mong manh này càng thêm rõ nét. Chỉ Văn Chương là điều cô không thể bỏ, ngoài ra, tôi nghĩ, tất cả vẫn được cô sẵn sàng buông rơi.*”

***/ Tháng 6/2019** vừa qua, nhận lời mời của anh bạn Lưu Chánh Quỳnh lên San Francisco chơi.

Chỉ mỗi cái việc con con “thay đổi không khí trong hai ngày” này mà đã nảy sinh giữa đứa con trai và đứa con dâu hai lời phỏng đoán:

-Vân San: “*Mẹ sẽ không đi. Chẳng ai kéo được Mẹ ra khỏi căn phòng viết*”.

-Ngọc Tú: “*Mẹ sẽ đi vì Mẹ thích San Francisco. Với lại bác Quỳnh là bạn nghệ sĩ lâu năm, mẹ sẽ thấy thoải mái.*”

Tại căn phòng trên lầu được anh Lưu Chánh Quỳnh dành riêng, tôi cứ hết nhìn qua cửa sổ những mái nhà nhấp nhô cao thấp ẩn hiện trong sương mù lạnh giá, lại cúi đầu trên bàn viết, miệt mài theo chữ nghĩa, thỉnh thoảng nghe tiếng la từ dưới lầu của anh Lưu Chánh Quỳnh vọng tới:

“*Thu Vân đâu rồi? Sao chỉ thấy một mình Trần Thị Bông Giấy mà chẳng thấy Thu Vân? Còn Thu Vân ở đâu?*”

Câu nói nửa đùa nửa trách nghe từ người bạn không rành tiếng Việt đột nhiên làm sáng tỏ trong tôi ý niệm về chữ Nghiệp. Lúc ấy đang viết dở bài Nỗi Cô Đơn Của Người Nghệ Sĩ phần 3 nói về cuộc diện đàm chữ nghĩa với Phan Diên, tôi ghi ngay xuống hai câu thơ Nguyễn Du vào trong bài viết:

“*Đã mang lấy Nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lão Trời gần Trời xa*”.

*/ Về cuộc đánh cá giữa Vân San và Ngọc Tú, sâu thăm cuối cùng thấy Vân San đúng:

-Hai ngày ở San Francisco là hai ngày tôi như đũa mất hồn lơ láo. Nghe nhớ lạ lùng những con chữ. Cho dù có đem theo cây violon thì cũng chỉ hòa tấu cùng giọng sáo anh Lưu Chánh Quỳnh một lần duy nhất. Ngay trong tiếng đàn, lại thấy nhớ da diết kỷ niệm các hôm tập dượt với anh Phùng Kim Ngọc ở dancing Duy Tân Dalat dạo 1974, hoặc, ở nhà Bà Dì tại Nha Trang đầu năm 2017.

Vì vậy bỏ, không kéo violon theo giọng sáo anh bạn nữa. Điều này có lẽ làm anh Lưu Chánh Quỳnh buồn. Tôi biết, nên đã tự biện bạch cho mình:

“Giữa cây đàn và cây viết, lúc này, em thú thật rằng thấy thân với cây viết hơn. *Nó lắng nghe từ em những nỗi niềm sâu thẳm mà không cần đáp trả, dịu dàng đón nhận mọi thứ trong im lặng...*”

Anh Lưu Chánh Quỳnh bật cắt ngang:

“... Đâu giống như ngày hôm qua anh cãi to tiếng với em! Em thì chỉ thích sự dịu dàng!”

Anh bạn người Tàu không đọc được chữ Việt nên **chẳng bao giờ hiểu những gì tôi viết**. Dù vậy, không thể phủ nhận rằng anh đã tỏ ra rất nhạy bén trước những nỗi buồn bí ẩn đến-đến-đi-đi bất chợt trong tôi.

*

**

Dẫn ra các ví dụ trên để nói lên cái Nghiệp thấy từng ngày lộ mặt càng thêm rõ rệt. Phải thú nhận, cũng có đôi lần tôi **cố tình trốn chạy** những con chữ cho cái đầu được nhẹ; nhưng rồi CHÍNH TÔI lại tự ý quay về bên chúng. Những con chữ dịu dàng lại ôm lấy tôi, âu yếm tôi, lau giọt nước mắt trên khóe mi, xoa nhẹ những vết thương nào còn đọng lại trong trái tim tôi.

Học trò mỗi tuần đến học đều định giá sức khỏe tôi “*lên hay xuống*” qua các bài (thường xuyên hay không thường xuyên) gửi cho họ đọc. Hễ buổi nào thiếu vắng “*bài của Cô*” là y như rằng sẽ nghe họ nói “*Bữa nay thấy Cô xanh xao hóc hác hẳn đi!*”

Đó là Nghiệp!

Cái Nghiệp âm áp khiến tôi thấy tâm hồn an ổn vào những hôm mưa dầm gió táp. Cái Nghiệp dịu dàng mà ngoài vòng tay người mẹ, tôi chẳng còn biết úp mặt vào đâu để khóc ở những đêm dài trắng lạnh cô đơn.

Trong một thư email khá dài, gửi đến tôi ngày July 7/2019 mới đây, Uyên Thao viết:

(...) *TV đã có một điều may lớn là khả năng suy tư và viết lách không phải ai cũng có. Hãy ráng đừng bỏ phí điều may này, nhất là ráng giảm nhẹ xu hướng vị kỷ luôn chế ngự đầu óc mọi người để sẽ giúp cho "người đã chết" còn có hy vọng đọc được những điều đáng đọc hầu vẫn có một chút ấm lòng giữa những không gian xa lạ có thể lạnh buốt vô cùng.*”

Tôi ghét chữ “may” (mà lại là “*may lớn*” mới chết!) nên không hồi âm thư này cho Uyên Thao.

*

* *

Trên đời không làm gì có chữ May vô duyên vô cớ đưa đến cho ai. Bất cứ điều gì con người làm ra cũng đều phải có cái giá để trả. Đặc biệt trong lãnh vực Văn Chương Nghệ Thuật, “ông thần may mắn” (nếu có) lại càng trốn biệt. Tất cả đều chỉ là kết quả của sự chiến đấu đến tận cùng, sự cố gắng tiến bước trong cô đơn, sự chống chọi trong cô độc. Kết quả từ những đêm không ngủ, những ngày biếng ăn, những giòng nước mắt bị nén kềm trong cổ họng, những bước nhọc nhằn kéo dài từ thời tuổi trẻ cho đến tận nay.

Làm gì có cái May đưa đến cho người nghệ sĩ trong khi chính họ đã ĐƯỢC Thượng Đế đãi ngộ quá nhiều rồi qua sự kiện “***làm hạt bụi rất nhỏ trong tòa nhà Nghệ Thuật Văn Chương lớn rộng***”!

Cái May của nhà văn, nghệ sĩ là như thế.

Còn “cái May của tôi”, viết ở đầu bài, chính là “***được giao duyên cùng Chữ Nghĩa***” chứ chẳng phải “*khả năng suy tư và viết lách*” như Uyên Thao viết trong thư. (Thật tình, tôi GHÉT những lời này).

Dostoievski từng bảo:

“Phải hiểu sâu xa rằng tài năng cần được sự đồng tình, thông cảm. Nhưng nếu chỉ nhìn vào những gì bạn hữu xúm lại quanh bạn, chẳng bao lâu bạn sẽ chỉ thực hiện được những thành quả tồi tàn. Họ sẽ không ban cho bạn sự thưởng lệ trên những ý tưởng mà bạn phải tranh đấu suốt qua công trình khó nhọc, tự quên thân mình, đói khát và những đêm không ngủ. Những điều như vậy chỉ được họ nhìn với sự khinh rẻ. Họ sẽ không khuyến khích hay an ủi bạn; không nhìn thấy những gì tốt và thật bên trong con người bạn. Tất cả mọi điều họ làm chỉ là vạch ra những khuyết điểm của bạn với niềm hoan hỉ ác tâm.”

Hermann Hesse cũng từng nói trong tác phẩm nổi tiếng *Narziss & Goldmund*:

“Phải rồi! Sống như Goldmund không những chỉ là sống như trẻ con và hạp với bản chất con người thôi, mà thật ra, còn điều gì can đảm và cao nhã hơn khi DÁM xông pha vào nơi điên đảo vô trật tự kinh khủng, DÁM phạm tội và NHẬN LẤY hậu quả đau thương, chứ không chịu giữ cho hai bàn tay sạch sẽ trong một cuộc sống an bình, vun trồng một vườn tư tưởng cao siêu rồi ung dung dạo gót giữa những luống hoa được rào giậu cẩn thận.

Có lẽ người ta sẽ thấy khó khăn, can cường và cao đẹp hơn khi lê đôi giày thủng đế trên đường xa vạn dặm, gội nắng dầm mưa, ném mùi tân khổ.

Dấu sao Goldmund cũng chứng tỏ cho anh biết rằng “một người có sứ mạng cao trọng thì dẫu có lặn mình xuống rất thấp, có lặn ngập trong vũng bùn vũng máu vẫn không trở nên thô lậu dề hèn. Hẳn có thể sống trong chỗ tối tăm mờ mịt mà trên ngai vàng tâm hồn vẫn không tắt mất ngọn lửa thiêng và nguồn sinh lực sáng tạo.”

Narziss đã nhìn thấu đáy cuộc đời càn dỡ của bạn và thấy mình không kém phần yêu thương quý mến bạn.

Rồi từ khi anh chứng kiến hai bàn tay tội lỗi của bạn tạo nên những hình ảnh tuyệt diệu lặng lẽ sống trong viên ảnh ý nghĩa và trật tự riêng của nó, những hình ảnh có đời sống nội tâm, có linh hồn, những cây cỏ hoa màu hồn nhiên chân chất...; từ khi anh thấy đôi tay ấy diễn tả lời cầu nguyện bằng những điệu bộ hùng dũng hay dịu dàng, kiêu kỳ hay tin tưởng qua những nét khắc trên pho tượng, thì anh biết rằng Thượng Đế đã đặt vào trái tim người nghệ sĩ lang thang có tài quyền rũ người đời ấy những kho tàng thiên ký và ân sủng phong phú nhất.

Trong lúc đàm luận thì bề ngoài anh hơn hẳn bạn, anh chỉ việc đem “lý luận của mình” ra so sánh với “sự mê say liêu lĩnh của bạn”. Nhưng xét ra, trên chỉ một pho tượng của Goldmund, một cử chỉ cồng con, đôi mắt, cái miệng, dây nho, nếp áo nhỏ... chẳng phải là từng nghệ thuật sống động và cần thiết hơn tất cả những sáng kiến của một người trí thức hay sao? Người nghệ sĩ bị vò xé bởi xung đột và thất vọng này há không để lại qua tác phẩm những đau khổ và cố gắng của mình?

Đó là những hình ảnh đáng cho người đời chiêm bái, trầm tư mặc tưởng và tìm thấy an ủi, tin tưởng, trong những lúc họ khắc khoải thèm khát.

Narziss mỉm cười buồn bã khi nhớ lại lúc thiếu thời anh đã dạy bảo nâng đỡ bạn. Bạn đã nghe lời và biết ơn anh, đã công nhận anh là đàn anh cao minh và để anh dìu dắt. Sau đó, chàng đã lẳng lẳng thai nghén những tác phẩm nghệ thuật bằng cuộc sống gió bão đau thương mà không cần đậm lời, không cần thuyết giáo, bình luận.

Chỉ có cuộc sống. Cuộc sống thuần túy và được thăng hoa từ niềm thống khổ.

So với bạn, anh thấy mình nghèo nàn kiến thức và biện chứng với mở kỹ luật khắc khổ của mình. Sự suy tưởng của anh chỉ xoay quanh những vấn đề ấy.

Cũng giống như ngày xưa anh đã can thiệp vào đời sống Goldmund để hướng bạn về những chân trời mới, thì từ ngày trở về, chàng đã đặt ra cho anh những vấn đề làm rung chuyển cả tòa lâu đài tin tưởng của anh, bắt buộc anh phải nghi ngờ và xét lại tâm tư thật thấu đáo. Bạn anh cũng có tài như anh. **Anh không cho bạn cái gì mà bạn không trả lại đáng giá gấp trăm lần.**”

(TTBG chuyển ngữ 2012).

*

**

Con người, hầu như ai cũng đều gặp trong đời ít nhất một lần “bước phong trần” (như Goldmund đã trải). Đó là những **cơ may lớn**.

Nhưng, Cơ May là một việc, còn Tài Năng (trên đủ mặt chứ không chỉ Văn Chương Nghệ Thuật) trong từng mỗi người CÓ BỘC PHÁT hay KHÔNG lại là việc khác.

Hẳn nhiên kết quả cho “sự bộc phát” phải bao gồm nhiều yếu tố quan yếu, nhưng trên hết vẫn chỉ KHỎI ĐI BẰNG Ý CHỈ rèn luyện đến tận cùng.

Nói riêng về lãnh vực Văn Chương, Nghệ Thuật, Thi Ca, Âm Nhạc, nhìn vào các bậc tài hoa thế giới, CHẴNG bắt cứ ai DÁM dùng chữ “May” để ngẫm về những thành quả tuyệt vời họ đã từng sáng tạo. Mà, tất cả hậu thế đều **phải xác nhận** rằng “đó hẳn là **kết quả đương nhiên** từ những ‘*tranh đấu suốt qua bao công trình khó nhọc, tự quên thân mình, đói khát và những đêm không ngủ*” (như lời Dostoievski).

Mozart sinh ra đã là thiên tài; Beethoven, Van Gogh... từ khi còn rất bé đã lộ nét thiên tài. Nhưng nếu các bậc tài hoa ấy cứ để ân sủng nhận từ Thượng Đế trôi qua trong dễ dàng đời sống, an bình tâm trí thì làm sao sáng tạo nổi các tác phẩm vĩ đại, lưu lại cho cuộc đời hôm nay?

Trần Thị Bông Giấy.
(Bài viết xong tại San Jose, thứ Năm July 25/2019 9:59 PM)

[]